

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HSST

Ngày: 05-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Huy Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Dung và ông Thái Quang Định.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Lã Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung K**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 01/11/1997, tại U, Quảng Ninh. Nơi ĐKKHKT: Tổ 30, khu 8, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 4, khu 3, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1976 và bà Trần Thị M, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/3/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Anh Đặng Tuấn M, sinh ngày 17/6/2006; Nơi ĐKKHKT: Khu 5, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Tổ 1, khu 1, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt. Người đại diện hợp pháp của Đặng Tuấn M: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1946; địa chỉ: Khu 5, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

***\* Những người làm chứng:***

1. Chị Nguyễn Thị Hà L, sinh ngày 11/5/2004; địa chỉ: Tổ 2, khu 5, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 08/12/2006; địa chỉ: Khu B, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, **vắng mặt**; Người đại diện hợp pháp của Bùi Thị Hồng N: Ông Bùi Văn N, sinh năm: 1977; địa chỉ: Khu B, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3. Anh Vũ Quốc K, sinh năm: 2000; địa chỉ: Tổ 20, khu B, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

*\*Người chứng kiến:*

1) Anh Đoàn Thanh C, sinh năm: 1974; Tổ 3, khu 8, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2) Chị Nguyễn Thị Thương H, sinh năm: 1973; Nơi ĐKKHKT: Khu 4, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ 7, khu 5, phường T, thành phố U tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/3/2022, tại quán bar Emotion thuộc khu 1, phường Y, thành phố U. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Trung K mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy loại Ketamine (thường gọi là “ke”) và 03 viên ma túy loại MDMA (thường gọi là thuốc “lắc” hay “kẹo”) với giá 2.600.000 đồng. K đã bẻ nửa viên ma túy loại MDMA để sử dụng, còn lại cất vào túi quần phía trước bên phải để sử dụng sau.

Khoảng 15 giờ ngày 29/3/2022, K đến nhà Đặng Tuấn M, sinh ngày 17/6/2006, trú tại tổ 1, khu 1, phường T, thành phố U (nhà nghỉ T) chơi. Khi đi K gọi điện rủ chị Nguyễn Thị Hà L, sinh ngày 11/5/2004 trú tại tổ 2, khu 5, phường T, thành phố U đến nhà nghỉ T chơi và đi ăn cùng K. Khi chị L đến nơi, tại nhà nghỉ T có M và bạn gái là chị Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 08/12/2006, trú tại khu B, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 15 phút sau, K đến nơi, còn M và N đi chơi một lúc rồi quay về. M bố trí cho K và L ở phòng số 08 tầng 2, còn M và N ở phòng số 07 tầng 2.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy, M đi sang phòng số 08 tầng 2 hỏi K có ma túy không, do số ma túy đã mua về vẫn đang để trong túi quần nên K đưa cho M túi ma túy loại Ketamine. M còn hỏi L có tiền lẻ không, L không biết M mượn tiền để làm gì nhưng đã chỉ cho M lấy trong túi xách của L 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. Sau khi lấy ma túy và tờ tiền M đi về phòng số 07 tầng 2 để sử dụng. M chuẩn bị 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 20 cm và 01 thẻ nhựa màu đen có chữ Gianni Versace, kích thước khoảng (5,5 x 8,5)cm. M đổ một phần ma túy loại Ketamine ra đĩa, lấy thẻ nhựa nghiền nhỏ, rồi dùng tờ tiền cuộn thành ống để hút. Sau khi M sử dụng ma túy xong, K và L sang phòng M. Lúc này, K bảo tất cả xuống phòng số 2 tầng 1 để cùng sử dụng ma túy, M, L, N đồng ý. M mang theo ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy xuống. Tại đây K gọi điện rủ bạn là anh Vũ quốc K, sinh năm 2000, trú tại tổ 20, khu B, phường Y, thành phố U đến để cùng sử dụng ma túy. M liên hệ trên mạng xã hội thuê loa, đèn của một người đàn ông không quen biết rồi mang vào phòng. Trong phòng K bẻ các viên ma túy loại MDMA thành các nửa viên, K tự uống nửa viên, còn lại để trên bàn cho M, L, N sử dụng. Mọi người đều tự lấy nửa viên uống kèm theo nước ngọt. K dùng 01 đầu lọc thuốc lá quần lại ống hút bằng tờ tiền 10.000 đồng cho đỡ

tuột rồi đổ ma túy loại Ketamine trong túi ra đĩa, đồng thời dùng thẻ nhựa chia thành các đường thẳng để tự sử dụng và mời mọi người sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy loại Ketamine bằng hình thức hít vào mũi, tất cả nằm nghe nhạc. Khoảng 23 giờ cùng ngày, K đến, K đưa K nửa viên ma túy loại MDMA, rồi kẻ ma túy loại Ketamine cho K sử dụng. Đến khoảng 04 giờ ngày 30/3/2022, Tổ công tác Công an phường T kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ T. M thấy vậy báo động cho cả nhóm bỏ chạy sang các phòng khác nhau trong nhà, K bỏ đĩa sứ chứa ma túy vào bồn rửa mặt trong nhà vệ sinh rồi xả nước. Tổ công tác lập biên bản kiểm tra, thu giữ các dụng cụ sử dụng ma túy.

Bản kết luận giám định số 554/KLGD, ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng dạng vết bám dính trên 01 thẻ nhựa hình chữ nhật màu đen, một mặt có chữ Gianni Versace, KT (5,5 x 8,5)cm và trên 01 túi nilon trong suốt có khóa kẹp KT (2,5 x 3) cm thu giữ tại nơi ở của Đặng Tuấn M là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Bản kết luận giám định số 555/KLGD, ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMA và Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy ketamine trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Trung K, Vũ Quốc K, Đặng Tuấn M, Nguyễn Thị Hà L, Bùi Thị Hồng N.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKSUB ngày 10/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng **các** điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Trung K từ 08 năm đến 09 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/3/2022.

-*Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

-*Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng **các** điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; **các** điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong **hoàn lại sau giám định số 554/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh**; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 20,5cm; 01 vỏ đầu lọc thuốc lá bằng giấy, dạng ống màu vàng dài 02cm, **đường kính khoảng 7cm**.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về tội danh:** Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của **người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**; những người làm chứng, người chứng kiến, với Biên bản kiểm tra do Công an phường T, thành phố Uông Bí lập hồi 04 giờ 30 phút ngày 30/3/2022, với vật chứng thu giữ của bị cáo, với kết luận giám định chất ma túy số 554/KL -KTHS và kết luận số 555/KL – KTHS cùng ngày 05/4/2022 về chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung K, và của các anh Đặng Tuấn M, Vũ Quốc K, chị Nguyễn Thị Hà L và Bùi Thị Hồng N cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút đến 23 giờ 00 phút, ngày 29/3/2022, tại nhà nghỉ T, thuộc tổ 1, khu 1, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Trung K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi tổ chức cho Nguyễn Thị Hà L (sinh ngày 11/5/2004), Bùi Thị Hồng N (sinh ngày 08/12/2006) và Vũ Quốc K sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phát hiện, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung K đủ yếu tố cấu thành tội **“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”** theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

**Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:**

*1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: “...*

*b) Đối với 02 người trở lên;*

*c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi...”*

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3] Về hình phạt:**

**[3.1] Hình phạt chính:**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham chơi đua đòi bị cáo đã cố ý chuẩn bị **ma túy**, công cụ, phương tiện, địa điểm để đưa

trái phép chất ma túy vào cơ thể nhiều người (trong đó có cả người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi) làm ảnh hưởng đến sức khỏe, đến nhân cách của những người đã được bị cáo cho sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải xử lý nghiêm.

\* *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

\**Tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách L khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

**[3.2] Về hình phạt bổ sung**: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, chức vụ, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ**: Đối với 01 phong bì số 554/**KL-KTHS** chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 vỏ đầu lọc thuốc lá màu vàng là những vật Nhà nước cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

**[5] Những tình tiết khác trong vụ án**:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nên không đề cập xử lý.

Đối với Đặng Tuấn M là chủ nhà nghỉ, có vai trò giúp sức cho Nguyễn Trung K “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, do M là người dưới 16 tuổi nên không xử lý hình sự. Công an thành phố U đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với M.

Đối với Bùi Thị Hồng N, Nguyễn Thị Hà L, Vũ Quốc K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Công an thành phố U xử phạt vi phạm hành chính.

**[6] Về án phí**: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[7] Về quyền kháng cáo**: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trung K** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Trung K 08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ



ngày bị tạm giữ 30/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong **hoàn lại sau giám định** số 554/KL-KTHS của **Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh**; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 20,5cm; 01 vỏ đầu lọc điều thuốc lá bằng giấy, dạng ống màu vàng dài 02cm, **đường kính khoảng 7cm**.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và **người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; **người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án**.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; **NCQLNVLQ**;
- **Người đại diện hợp pháp của NCQLNVLQ**
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THA hình sự công an TP Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Huy Hùng**

